

Số: 1842 /QĐ-UBND

Bình Định, ngày 25 tháng 05 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án bổ sung giá trị bồi thường, hỗ trợ cho một số hộ dân bị ảnh hưởng do GPMB để thực hiện dự án Trung tâm trí tuệ nhân tạo - Đô thị phụ trợ tại phường Trần Quang Diệu và phường Bùi Thị Xuân, thành phố Quy Nhơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 28/5/2019 và Quyết định số 09/2022/QĐ-UBND ngày 29/3/2022 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định kèm theo Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 65/2019/QĐ-UBND ngày 18/12/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành bảng giá các loại đất định kỳ 5 năm (năm 2020 - 2024) trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 25/3/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá bồi thường, hỗ trợ thiệt hại về cây cối, hoa màu khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 52/2022/QĐ-UBND ngày 17/8/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá nhà cửa, vật kiến trúc và mồ mã khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 1504/QĐ-UBND ngày 22/4/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt phương án sơ bộ bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của các hộ gia đình, cá nhân và tổ chức bị ảnh hưởng do thu hồi đất để phục vụ đầu thầu lựa chọn nhà đầu tư xây dựng dự án Khu đô thị Long Vân 1;

Căn cứ Quyết định số 4922/QĐ-UBND ngày 30/11/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Kết quả lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất Dự án: Trung tâm trí tuệ nhân tạo - Đô thị phụ trợ tại phường Trần Quang Diệu và phường Bùi Thị Xuân, thành phố Quy Nhơn;

Theo đề nghị của Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Tờ trình số 100/TTr-TTPTQĐ ngày 05/5/2023 và ý kiến thẩm định của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 562/TTr-STNMT ngày 22/5/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bổ sung giá trị bồi thường, hỗ trợ cho một số hộ dân bị ảnh hưởng do GPMB để thực hiện dự án Trung tâm trí tuệ nhân tạo - Đô thị phụ trợ tại phường Trần Quang Diệu và phường Bùi Thị Xuân, thành phố Quy Nhơn (bổ sung đợt 1 và đợt 3), với một số nội dung cụ thể như sau:

1. Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ bổ sung và chi phí phục vụ công tác GPMB (2%) là **1.833.209.000 đồng** (Một tỷ, tám trăm ba mươi ba triệu, hai trăm lẻ chín nghìn đồng), trong đó:

- Giá trị bồi thường, hỗ trợ bổ sung: 1.797.264.000 đồng.
- Chi phí phục vụ công tác GPMB (2%): 35.945.000 đồng.

(Trong đó, chi phí thẩm định 0,2% là 3.595.000 đồng. Riêng chi phí thẩm định của Sở Tài nguyên và Môi trường là 2.517.000 đồng).

(Chi tiết như Phụ lục kèm theo Quyết định này)

2. Nguồn vốn chi trả: Công ty TNHH Trí tuệ nhân tạo Quy Nhơn.

Điều 2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo, hướng dẫn Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh chủ trì, phối hợp với các ngành và địa phương tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các hộ dân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVP KT;
- Lưu: VT, K4, K14, K16.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Hải Giang

Phụ lục

**TỔNG HỢP GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ BỔ SUNG CHO CÁC HỘ DÂN BỊ ẢNH HƯỞNG DO
GPMB ĐỂ XÂY DỰNG DỰ ÁN TRUNG TÂM TRÍ TUỆ NHÂN TẠO - ĐÔ THỊ PHỤ TRỢ,
THÀNH PHỐ QUY NHƠN (BỔ SUNG ĐỢT 1 VÀ ĐỢT 3)***(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

STT	Hộ dân	Địa chỉ	Giá trị bồi thường, hỗ trợ bổ sung (đồng)
I	CÁC HỘ ĐỢT 1		692.424.000
1	Hộ ông Dương Văn Tấn, vợ Mai Thị Thanh	Tổ 10, KP2, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	67.644.000
2	Hộ ông Nguyễn Tấn Phụng, con Nguyễn Thị Mỹ Linh ĐDKK	Tổ 9, KP2, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	26.784.000
3	Đỗ Thanh Hiếu và bà Nguyễn Thị Lựu	Tổ 9, KP2, P. Trần Quang Diệu	17.856.000
4	Hộ ông Phan Nhứt, bà Lê Thị Phương	Tổ 10, KP2, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	53.568.000
5	Hộ ông Nguyễn Ngọc Hùng, bà Phan Thị Tím	Tổ 6, KP2, P. Trần Quang Diệu	14.850.000
6	Hộ bà Nguyễn Thị Kim Tiên (chết), con: Nguyễn Văn Sáu ĐDKK	Tổ 4, KP2, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	6.696.000
7	Hộ ông Phan Văn Năm, vợ Tô Thị Được	Tổ 10, KP2, P. Trần Quang Diệu	46.098.000
8	Hộ ông Huỳnh Văn Trọng (chết), vợ Nguyễn Thị Vân	Tổ 9, KP2, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	17.856.000
9	Hộ ông Tô Thế Bằng, vợ Nguyễn Thị Diệp	Tổ 10, KP2, P. Trần Quang Diệu	28.242.000
10	Hộ ông Nguyễn Lợi	Tổ 10, KP2, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	15.624.000
11	Hộ ông Nguyễn Lay, vợ Nguyễn Thị Trinh	Tổ 11, KP2, P. Trần Quang Diệu	6.696.000
12	Hộ ông Nguyễn Văn Hưng, vợ Trần Thị Giâm	Tổ 8, KP2, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	6.696.000
13	Hộ ông Đặng Thu, vợ Nguyễn Thị Thẩn	Tổ 11, KP2, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	12.276.000
14	Hộ bà Nguyễn Thị Mười (chết), con Trần Văn Dũng	Tổ 9, KP2, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	10.386.000
15	Hộ ông Nguyễn Nga (chết), vợ Nguyễn Thị Cửu, con Nguyễn Văn Nhanh	Tổ 11, KP2, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	19.314.000
16	Bà Nguyễn Thị Phương, chồng Nguyễn Văn Ngãi	Tổ 11, KP2, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	8.928.000
17	Hộ ông Huỳnh Nhuận (chết), vợ Phan Thị Tuyết Mai, con Huỳnh Văn Hóa ĐDKK	Tổ 12, KP2, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	42.408.000
18	Hộ ông Nguyễn Chở (chết), con Nguyễn Thị Thu Thúy ĐDKK	Tổ 10, KP2, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	6.696.000
19	Hộ ông Huỳnh Chín (chết), con Huỳnh Hữu Tho ĐDKK	Tổ 11, KP2, P. Trần Quang Diệu.	26.784.000
20	Hộ ông Trần Văn Đồng, vợ Lê Thị Phi Vân	Tổ 9, KP2, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	24.552.000
21	Hộ ông Đặng Xuân Long	Tổ 10, KP2, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	26.010.000
22	Hộ ông Nguyễn Văn Thật (chết), vợ: Phan Thị Thu Cúc	Tổ 12, KP2, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	6.696.000
23	Hộ bà Phan Thị Ổ, con: Huỳnh Văn Báu ĐDKK	Tổ 11, KP2, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	13.392.000
24	Hộ ông Nguyễn Thành Châu, vợ Nguyễn Thị Truyen	Tổ 5, KP1, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	24.552.000
25	Hộ ông Huỳnh Văn Dư, vợ Nguyễn Thị Hường	Tổ 10, KP2, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	29.016.000
26	Hộ ông Bùi Văn Rách, vợ: Nguyễn Thị Cúc	Tổ 2, KP4, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	37.944.000
27	Hộ ông Mai Mẹo, vợ Nguyễn Thị Lân	Tổ 4, KP4, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	11.160.000
28	Hộ ông Bùi Ngọc Phú, vợ Huỳnh Thị Nhuận;	Tổ 5, KP4, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	14.508.000
29	Hộ ông Trần Văn Minh, con Trần Khánh Vương ĐDKK	Tổ 4, KP4, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	17.856.000

STT	Hộ dân	Địa chỉ	Giá trị bồi thường, hỗ trợ bổ sung (đồng)
30	Hộ bà Mã Thị Lợi, chồng Bùi Sĩ Hoàng	Tổ 4, KP4, P.Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	4.464.000
31	Hộ bà Phan Thị An	Tổ 4, KP4, P.Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	2.232.000
32	Hộ ông Bùi Xuân Ba (chết), con: Bùi Long Ánh	Tổ 3, KP4, P.Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	29.016.000
33	Hộ ông Nguyễn Hữu Ánh, vợ Trương Thị Dạ Thảo	Tổ 3, KP4, P.Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	15.624.000
II	CÁC HỘ ĐỢT 3		1.104.840.000
1	Hộ ông Nguyễn Hữu Tao, vợ Phan Thị Khế	Tổ 5, KP4, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	6.696.000
2	Hộ ông Mai Văn Kính (chết), vợ Trần Thị Tròn, con Mai Văn Thừa - ĐDKK	Tổ 5, KP4, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	17.856.000
3	Hộ ông Huỳnh Văn Dây (chết), vợ Lê Thị Thanh Xuân	Tổ 4, KP4, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	11.160.000
4	Hộ ông Mai Văn Lùn (chết), con Mai Xuân tiên - ĐDKK	Tổ 8, KP4, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	40.176.000
5	Hộ ông Nguyễn Văn Ai (chết), vợ: Nguyễn Thị Sáu	Tổ 7, KP4, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	13.392.000
6	Hộ bà Lê Thị Dương, con: Trần Văn Huệ - ĐDKK	Tổ 5, KP4, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	18.972.000
7	Hộ bà Phạm Thị Lạo, chồng: Trần Đức Minh	Tổ 2, KP4, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	75.888.000
8	Hộ ông Mai Trung Triêm (chết), vợ Phạm Thị Ngà - ĐDKK	Tổ 2, KP4, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	44.640.000
9	Hộ ông Lê Văn Hiệp, vợ: Nguyễn Thị Huệ	Tổ 2, KP 4, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	22.320.000
10	Hộ bà Nguyễn Thị Dầu, chồng: Trần Minh Điều	Tổ 8, KP 4, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	26.784.000
11	Hộ ông Nguyễn Kim Hùng (chết), vợ: Ngô Thị Cá	Tổ 2, KP 4, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	13.392.000
12	Hộ ông Mai Trai (chết), con Mai Thanh Châu - ĐDKK	Tổ 2, KP 4, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	13.392.000
13	Hộ ông Nguyễn Hữu Thắt (chết), vợ Lê Thị Thu Thanh	Tổ 2, KP 4, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	17.856.000
14	Hộ ông Nguyễn Công Cương, vợ: Tô Thị Huyền Liễu	Tổ 1, KP 4, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	37.944.000
15	Hộ bà Võ Thị Nhòng	Tổ 2, KP 4, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	1.116.000
16	Hộ ông Nguyễn Thành Đông (chết), vợ: Nguyễn Thị Sự	Tổ 4, KP 4, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	29.016.000
17	Hộ ông Bùi Văn Lành, vợ Đặng Thị Thơ	Tổ 5, KP 4, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	31.248.000
18	Hộ ông Bùi Văn Đức, vợ: Phạm Thị Nghệ	Tổ 5, KP 4, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	24.552.000
19	Hộ ông Mai Kim Chi (chết), con Mai Kim Định ĐDKK	Tổ 5, KP 4, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	10.044.000
20	Hộ ông Trần Văn Bình, vợ: Nguyễn Thị Diệu	Tổ 2, KP 4, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	66.960.000
21	Hộ ông Trần Văn Đồng, vợ: Lê Thị Bông	Tổ 4, KP 4, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	24.552.000
22	Hộ ông Nguyễn Văn Oí, Phan Thị Hương	Tổ 3, KP 4, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	11.160.000
23	Hộ ông Nguyễn Văn Hoà, vợ: Trần Thị Tuyết Sương	Tổ 4, KP 4, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	22.320.000
24	Hộ ông Mai Văn Thám, vợ: Đặng Thị Liễu	Tổ 4, KP 4, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	36.828.000
25	Hộ ông Nguyễn Tấn Chúc, vợ: Lê Thị Dung	Tổ 6, KP 1, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	14.508.000
26	Hộ ông Phạm Thế Đường, vợ: Trần Thị Hằng	Tổ 1, KP 4, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	40.176.000
27	Hộ ông Bùi Sĩ An, con rể: Lê Sinh Tài ĐDKK	Tổ 4, KP 4, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	2.232.000

STT	Hộ dân	Địa chỉ	Giá trị bồi thường, hỗ trợ bổ sung (đồng)
28	Hộ ông Trần Thoả, vợ Nguyễn Thị Phụng	Tổ 3, KP 4, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	22.320.000
29	Hộ ông Mai Công (chết), vợ: Nguyễn Thị Lễ, con Mai Văn Dũng - ĐDKK	Tổ 5, KP 4, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	42.408.000
30	Ông Nguyễn Văn Mười (chết), vợ Trần Thị Lê	Tổ 6, KP 2, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	13.392.000
31	Hộ ông Phan Thanh Long, vợ: Đặng Thị Cảnh	Tổ 10, KP 2, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	55.800.000
32	Hộ ông Phan Thập, vợ Nguyễn Thị Phụng	Tổ 9, KP 2, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	93.744.000
33	Hộ ông Nguyễn Văn Còn, vợ: Đỗ Thị Mỹ Hoa	Tổ 10, KP 2, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	7.812.000
34	Hộ ông Tô Hết (chết), vợ Đặng Thị Lành	Tổ 11, KP 2, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	8.928.000
35	Hộ ông Tô Thái Định, vợ: Nguyễn Thị Mân	Tổ 12, KP 2, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	2.232.000
36	Hộ ông Tô Thiếp (chết), con Tô Văn Châu ĐDKK	Tổ 9, KP 2, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	17.856.000
37	Hộ ông Nguyễn Công Dũng, vợ Hà Thị Tuyết Lộc	Tổ 8, KP 2, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	49.104.000
38	Hộ ông Lê Văn Mỹ, vợ Trần Thị Nhân	Tổ 2, KP 4, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	15.624.000
39	Hộ bà Phan Thị Nghi, con Nguyễn Ngọc Trắng ĐDKK	Tổ 10, KP 2, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	53.568.000
40	Hộ ông Phan Ngọc Ân, vợ Lê Thị Vân	Tổ 8, KP 2, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	37.944.000
41	Hộ bà Dương Thị Trâm (chết), con Trần Đức Chiến - ĐDKK	Tổ 1, KP 4, P. Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn	8.928.000
A	Tổng kinh phí bồi thường hỗ trợ bổ sung		1.797.264.000
B	Chi phí phục vụ GPMB 2%		35.945.000
C	Tổng cộng (A+B)		1.833.209.000